TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2018/HS-ST
Ngày 30 - 7 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Như Trang

2. Bà Đoàn Thị Duyên

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2018/TLST- HS ngày 05 tháng 07 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2018/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T sinh ngày 13/7/1981 tại xã Vũ Ninh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn N, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu R (đã chết) và bà Lại Thị N; có vợ là Vũ Thị H(đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Năm 2013 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng theo Quyết định số 670/QĐ –UBND ngày 06/6/2013 của Chủ tịch UBND huyện Kiến Xương, ngày 07/6/2014 chấp hành xong quyết định về địa phương sinh sống.

Bị tạm giữ từ ngày 05/4/2018 đến ngày 08/4/2018 chuyển tạm giam đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương, có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Anh Đoàn Xuân Q, sinh năm 1985, vắng mặt

Nơi cư trú: thôn 1, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Ngô Văn D, sinh năm 1979, vắng mặt

Nơi cư trú: thôn C, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

3. Anh Lại Đức T, sinh năm 1964, vắng mặt

Nơi cư trú: thôn B, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/4/2018, T bắt xe ôm đến khu vực vườn hoa thành phố Thái Bình để mua 1 gói ma túy, bên ngoài bọc giấy tráng kim màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục với giá 200.000 đồng của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không rõ tên, địa chỉ với mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, T cầm gói ma túy vừa mua ở tay trái rồi bắt xe ôm đi về. Khi về đến cổng công ty Sơn Hà, T xuống xe trả tiền xe ôm rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 13 giờ 10 phút khi T đi đến khu vực trước nhà ông Đỗ Văn T, sinh năm 1966 thuộc thôn B xã V huyện K tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác Công an huyện Kiến Xương kiểm tra, bắt quả tang. Tổ công tác đã thu tại lòng bàn tay trái của T 01 gói ma túy, bên ngoài gói bằng giấy tráng kim màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục. T khai nhận đó là Heroine, T mua về để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt. Tổ công tác đã yêu cầu T và mời người chứng kiến về trụ sở UBND xã Vũ Ninh để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, lập biên bản quản lý và niêm phong vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 119/KLGĐ - PC 54 ngày 05/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận: "*Mẫu gửi giám định thu của Nguyễn Văn T là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,3613 gam*".

Vật chứng của vụ án:

- 0,3613 gam Heroine thu của T, sau giám định còn 0,3365gam trong phong bì niêm phong số 119/KLGĐ ngày 05/4/2018 chuyển Chi cục thi hành án dân sự quản lý theo quy định pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 43/KSĐT ngày 05/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã truy tố Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc 0,3613 gam Heroine, T khai mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ, do không xác định được người bán nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu của Nguyễn Văn T 0,3365 gam Heroine còn lại sau khi đã giám định trong bao niêm phong số 119/KLGĐ để tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo, sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T còn được chứng minh bằng các chứng cứ sau đây:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình lập hồi 13 giờ 10 phút ngày 05/4/2018 (Bút lục số 01, 02).

- Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu thu giữ của Nguyễn Văn T do Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình lập hồi 14 giờ 15 phút ngày 05/4/2018 (Bút lục số 03).

- Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến: anh Đoàn Xuân Q, sinh năm 1982, nơi cư trú: thôn N, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; anh Ngô Văn D, sinh năm 1979, nơi cư trú: thôn C, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình và anh Lại Đức T, sinh năm 1964, nơi cư trú: thôn B, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình là những người chứng

kiến việc Tổ công tác Công an huyện Kiến Xương kiểm tra, thu giữ 01 gói ma túy tại lòng bàn tay trái của T.

- Kết luận giám định số số 119/KLGĐ - PC 54 ngày 05/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái (Bút lục số 07).

[3] Từ những căn cứ nêu trên có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 05/4/2018, tại khu vực trước nhà ông Đỗ Văn Th sinh năm 1966 thuộc thôn B xã V huyện K, Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,3613 gam tại lòng bàn tay trái, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy đinh:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c) Hêrôin, Côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả của vụ án thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T là nghiêm trọng, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây nguy hại lớn cho xã hội. Bị cáo biết Heroinie là loại chất ma túy mà nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, ma tuý đang là hiểm hoạ cho toàn xã hội, không những gây tác hại cho sức khoẻ, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật, đạo đức xã hội vẫn mua ma túy về sử dụng. Mặt khác, xét thấy năm 2013 bị cáo T bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng về hành vi sử dụng ma túy, nhưng khi trở về địa phương bị cáo không chịu cải tạo giáo dục mà tiếp tục phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" là thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần xử phạt nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù buộc bị cáo

phải cách ly khỏi xã hội trong một thời gian, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xét đến trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình - là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Xét thấy, về nguồn gốc 0,3613gam Heroine, T khai mua tại khu vực vườn hoa thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, do không xác định được người bán nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 0,3613 gam Heroine thu giữ của bị cáo, sau khi giám định còn 0,3365 gam là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu để tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[9] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 06(sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 05/4/2018.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu của bị cáo Nguyễn Văn T 0,3365 gam Heroine còn lại sau khi đã giám định trong phong bì niêm phong số 119/KLGĐ để tiêu hủy(theo Biên bản

giao nhận vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương lập ngày 06/7/2018).

3. Căn cứ vào Điều 135,136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/7/2018.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Kiến Xương;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Kiến Xương;
- THADS huyện Kiến Xương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Xuân

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Lê Thị Thanh Xuân

- *Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Vũ Xuân Hướng – Phó Bí thư Đảng ủy xã Bình Minh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

+ Ông Mai Xuân Trường - Phó hiệu trưởng trường THCS xã Hòa Bình, huyện Kiến Xương.

Căn cứ vào Điều 199 và 222 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vào hồi 10 giờ 40 phút ngày 23 tháng 8 năm 2017, tại phòng nghị án HĐXX sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án: Lê Viết Tuệ bị VKSND huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà. HĐXX thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. ***Về tội danh***:

- Tuyên bố bị cáo Lê Viết Tuệ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. ***Về điều luật áp dụng*:**

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 10/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

- Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. ***Về mức hình phạt***:

- Xử phạt bị cáo Lê Viết Tuệ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 25/4/2017.

- Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. ***Về các vấn đề khác***:

4.1 - Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Viết Tuệ trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4.2 - Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự 1999; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

-Tịch thu của Lê Viết Tuệ 0,2210 gam hêrôin còn lại sau khi đã giám định trong phong bì niêm phong số 140/KLGĐ để tiêu hủy (theo Biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương lập ngày 21/7/2017)

4.3 - Về án phí: Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự ; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Viết Tuệ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm .

4.4 - Về quyền kháng cáo: Bị cáo Tuệ có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

4.5 - Kết quả biểu quyết: 3/3

Biên bản lập xong. Hội đồng xét xử đã thống nhất thông qua và ký tên dưới đây.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà**

Lê Thị Thanh Xuân